

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh

Ông Hoàng Minh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chữ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 16/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 17/8/1986 tại huyện H1, tỉnh Thanh Hóa; trú tại: Thôn 5, xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Ngõ 182, số nhà 45, tổ 4 phường D, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; Căn cước công dân số do Cục Trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 28/9/2016; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông N Xuân Q và bà Đặng Thị S; có vợ là Đặng Thị C, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/11/2022. Có mặt

- **Bị hại:** Ông Đinh Văn N, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang (đã chết).

- **Người đại diện theo pháp luật của bị hại:** Ông Đinh Văn C (là anh trai ruột của bị hại Đinh Văn N), sinh năm 1955; Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Văn C là anh Đinh Thành T (cháu ruột của bị hại Đinh Văn N), sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Chị Đặng Thị C, sinh năm 1988. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, trú tại: Thôn 5, xã H, huyện H1, tỉnh Thanh Hóa (*nơi tạm trú: Ngõ 182, số nhà 45, tổ 4 phường D, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên*) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-772.76 cùng vợ là Đặng Thị C, sinh năm 1988 và con trai là Nguyễn Xuân L, sinh năm 2021, đi từ thành phố H về tỉnh T, khi P điều khiển xe ô tô đi đến km 60+500m đường quốc lộ 2 hướng H - T, thuộc địa phận tổ 5, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang với tốc độ khoảng 55km/h và đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình, lúc đó khoảng 20 giờ trời mưa nhỏ, mặt đường ướt. P nhìn thấy phía trước có một xe ô tô không rõ biển kiểm soát đi ngược chiều đèn pha chiếu sáng khiến P bị lóa mắt. Lúc này do không chú ý quan sát đồng thời không làm chủ được phương tiện nên P đã điều khiển xe ô tô va chạm với Đinh Văn N sinh năm 1957, trú tại thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường hướng T - H khiến ông N bị ngã đẩy văng về phía trước. Sau khi xảy ra va chạm giao thông, P đã phanh xe dừng lại và xuống kiểm tra thấy nạn nhân nằm bất tỉnh trên mặt đường nhựa, nên đã gọi xe taxi đưa ông N đến Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện B, tỉnh Hà Giang cấp cứu, đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Đinh Văn N tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 60+ 500m, đường quốc lộ 2 hướng H đi T (*thuộc địa phận tổ 5 thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang*). Đoạn đường thẳng, mặt đường dài nhựa, giữa đường có dải sơn vàng đứt quãng làn đường, hai bên đường có cống thoát nước và khu vực dân cư sinh sống. Trên mặt đường nhựa phải (*hướng H đi T*), phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 29H- 772.76 đỗ, đầu xe quay hướng đi Tuyên Quang, đuôi xe quay hướng đi Hà Giang, phát hiện hai vết phanh trên mặt đường nhựa phải (*có chiều hướng H đi T*) ký hiệu số 2, 3 kết thúc tại vị trí bánh trước xe ô tô biển kiểm soát 29H-772.76, trên mặt đường nhựa phải phát hiện chất màu nâu nghi là máu để lại trên hiện trường.

Lấy mép đường nhựa bên phải (*hướng H đi T*) làm chuẩn để đo đến các vị trí dấu vết, phương tiện trên hiện trường. Đo mặt đường nhựa nơi xảy ra tai nạn giao thông rộng 10m.

Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện trường, xác định điểm va chạm nằm trên mặt đường nhựa phải hướng Hà Giang đi Tuyên Quang.

- Đo từ điểm va chạm ra mép đường nhựa phải: 3m 28cm.
- Đo từ điểm va chạm ra dải sơn vàng đứt quãng chia làn đường: 1m 65cm
- Đo từ điểm va chạm đến trục bánh trước xe ô tô biển kiểm soát 29H-772.76: 15m08cm.
- Đo từ điểm va chạm đến đầu vết phanh đánh dấu số 2: 2m40cm.

- Đo từ điểm va chạm đến đầu vết phanh đánh dấu số 3: 5m75cm.
- Đo từ điểm va chạm đến tâm vết màu nâu đỏ: 30m50cm .
- Đo chiều dài vết phanh dài: 10m.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Giang đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và chất ma túy đối với Nguyễn Văn P. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn là 0,000mg/L khí thở, kiểm tra ma túy kết quả âm tính.

Ngày 13/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 06, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang giám định nguyên nhân chết của Đinh Văn N, sinh năm 1957, trú tại: Thôn C, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 01/TT ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

1.1. Khám ngoài: Nhiều vết xây xước rách da vùng: Trán phải, cung mày phải, gò má phải. Sờ nắn có dấu hiệu tràn khí dưới da vùng cổ bên phải, ngực bên phải. Sờ nắn xương lồng ngực bên phải trước sau mất vững, gãy đốt 1 ngón I bàn tay phải.

1.2. Khám trong: Gãy xương sườn bên phải từ số 01 đến số 12. Dịch máu khoang lồng ngực phải 500ml; ổ bụng có 1500ml. Dập vỡ mặt trước gan phải. Hồng tràng có 02 vết rách thủng cách nhau khoảng 10cm. Bầm tím, tụ máu cực dưới bao thận phải và hố bàng quang.

2. Nguyên nhân chết: Căn cứ vào tổn thương bên ngoài, bên trong. Nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của Đinh Văn N, năm sinh 1957: Suy tuần hoàn cấp do mất máu, hậu quả của dập vỡ gan/ gãy mảnh sườn bên phải.

Ngày 14/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 07, trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định mẫu máu của tử thi Đinh Văn N gửi giám định có nồng độ cồn và các chất ma túy hay không? Nếu có hàm lượng là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 72/73/102-103/22/ĐC ngày 24/01/2022 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: Trong mẫu máu vụ Đinh Văn N, sinh năm 1957 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang gửi tới giám định ngày 19/01/2022:

- Có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 160,55mg/100ml;
- Không tìm thấy các chất ma túy nêu trên.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 17/QĐ-CSĐT, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định 01 giấy phép lái xe số 380162017880, hạng C, mang tên Nguyễn Văn P, sinh ngày 17/8/1986, nơi cư trú: xã Hoàng Hóa, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 24/8/2021 có giá trị đến ngày 24/8/2026 là thật hay giả.

Tại Bản kết luận giám định số 66/KL-KTHS-TL, ngày 24/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Giấy phép lái xe gửi giám định ký hiệu A là giấy phép lái xe thật.

Ngày 20/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 20/QĐ-CSĐT, trưng cầu Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang giám định các thông số kỹ thuật và hệ thống an toàn của phương tiện xe ô tô BKS 29H-772.76.

Tại Kết luận số 17/KL-TTĐK ngày 25/01/2022 về việc giám định xe ô tô 29H-772.76 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Giang kết luận:

1. Giấy chứng nhận ATKT&BVMT của xe ô tô 29H-772.76 còn hiệu lực (Có hiệu lực đến ngày 22/10/2023).

2. Hệ thống phanh; hệ thống treo; hệ thống lái; hệ thống truyền lực; hệ thống điện; động cơ; các bánh xe của phương tiện có đầy đủ các bộ phận, tình trạng bình thường.

3. Các hư hỏng của phương tiện sau khi xảy ra tai nạn, cần được khắc phục trước khi tham gia giao thông: Kính chắn gió phía trước vỡ; mặt nạ phía trước móp méo.

Ngày 22/03/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 46/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định 01 tệp video được lưu trữ trong USB màu trắng có ghi chữ 8GB TOSHIBA gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh không? Xác định thời gian từ 20 giờ 01 phút 22 giây đến 20 giờ 01 phút 31 giây (theo thời gian hiện thị trên màn hình). Trong tệp video gửi giám định Đinh Văn N tay kẹp bìa cát tông đi bộ sang đường, từ trái sang phải, thì xe ô tô BKS 29H-772.76 do Nguyễn Văn P điều khiển đi hướng Hà Giang - Tuyên Quang va chạm với Đinh Văn N đi bộ sang đường.

Tại Bản kết luận giám định số 1730/KL-KTHS ngày 01/09/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung tệp video mẫu cần giám định.

- Thời điểm từ 20 giờ 01 phút 22 giây đến 20 giờ 01 phút 31 giây (theo thời gian hiển thị trên màn hình) xác định có một vụ va chạm giữa một người đang đi bộ băng qua đường và một xe ô tô.

Ngày 17/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 143/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định xác định vận tốc của xe ô tô tải BKS 29H-772.76, nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, số loại NEW PORTER; số khung RLUXDX7KAMN 010061; số máy M285598D4CB tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông là bao nhiêu km/h.

Tại Bản kết luận giám định số 5527/KL-KTHS ngày 08/11/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi đến giám định, không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29H-772.76 ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Trên cơ sở các dấu vết để lại trên hiện trường, các dấu vết trên phương tiện xe ô tô tải BKS 29H-772.76, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang xác định lỗi do Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô tải BKS 29H-772.76 khi tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ được phương tiện dẫn đến va chạm với Đinh Văn N đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường (*hướng T - H*) dẫn đến tai nạn giao thông vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả xảy ra làm ông Đinh Văn N tử vong.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 22/CT-VKSBQ ngày 01/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra các bên đương sự đã tự thỏa thuận xong phần bồi thường thiệt hại, không còn ai có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nữa nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu để điều tra, tuy nhiên xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định

Phản tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện của bị hại, nhưng trước đó họ đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh khám nghiệm tử thi, quyết định trưng cầu giám định số 06 ngày 13/01/2022 và bản kết luận giám định pháp y tử thi số 01/TT ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang; biên bản khám phương tiện ngày 19/01/2022 và bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Biên bản giám định phương tiện và kết luận giám định xe ô tô BKS 29H-772.76; kết luận giám định số 1730/KL-KTHS ngày 01/9/2022 và kết luận giám định số 5527/KL-KTHS ngày 08/11/2022 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/01/2022, Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô tải BKS 29H-77.76 đi đến Km 60+500 đường Quốc lộ 2 hướng Hà Giang đi Tuyên Quang (thuộc địa phận tổ 5, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang), do không chú ý quan sát, không làm chủ được phương tiện dẫn đến va chạm với Đinh Văn N đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường hướng T - H khiến ông N bị ngã văng về phía trước, hậu quả làm ông Đinh Văn N tử vong. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có mức hình phạt là phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng C buộc bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Nhưng trong quá trình tham gia giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển phương tiện đã không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện gây tai nạn giao thông vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, hậu quả xảy ra làm chết 01 người. Do vậy, cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục đối với bị cáo nói riêng và để phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là từ giai đoạn điều tra đến giai đoạn xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú và tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, ngoài ra bị cáo có người thân có công với Nhà nước, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Nguyễn Văn P mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cũng đủ cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy công việc hiện tại của bị cáo không ổn định, hoàn cảnh khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 123.685.000đ (*Một trăm hai mươi ba triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng*), gia đình bị hại không còn yêu cầu nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu để điều tra, tuy nhiên xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị về án phí là hoàn toàn có cơ sở và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án sao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND phường T;
- UBND xã H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đàm Thị Tư